

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh nguồn kinh phí đã phân bổ thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam từ năm 2020 đến năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Công văn số 7072/BTC-NSNN ngày 08/7/2024 của Bộ Tài chính về việc bổ sung kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19, hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 463/TTr-STC ngày 25/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nguồn kinh phí đã phân bổ thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam từ năm 2020 đến năm 2023, như sau:

1. Kinh phí đã phân bổ để thực hiện nhiệm vụ trên từ năm 2020 đến năm 2023, số tiền: 163.553 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, số tiền: 81.485 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chuyển sang 2023, số tiền: 82.068 triệu đồng.

2. Điều chỉnh giảm, tăng các nguồn kinh phí như sau:

a) Điều chỉnh giảm, số tiền: **99.035 triệu đồng**, trong đó:

- Điều chỉnh giảm nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, số tiền: 52.204 triệu đồng;

- Điều chỉnh giảm nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chuyển sang 2023, số tiền: 46.831 triệu đồng.

b) Điều chỉnh tăng nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu, số tiền: **99.035 triệu đồng**.

3. Kinh phí sau điều chỉnh, số tiền: 163.553 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, số tiền: 29.281 triệu đồng.
- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2022 chuyển sang 2023, số tiền: 35.237 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2024, số tiền: 99.035 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

1. Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm điều chỉnh nguồn kinh phí, thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện các thủ tục điều chỉnh nguồn kinh phí, hướng dẫn thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các PVP;
- Lưu: VT, KGVX, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Nam Hưng



Phụ lục

HUỶ TIẾT ĐIỀU CHỈNH NGUỒN KINH PHÍ ĐÃ BỐ TRÍ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 VÀ HỖ TRỢ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP GẶP KHÓ KHĂN DO ĐẠI DỊCH COVID-19

(Kèm theo Quyết định số: 2315/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Quyết định đã phân bổ			Điều chỉnh			Kinh phí sau điều chỉnh						
	Số	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Số tiền		Giảm		Tăng	Tổng cộng	Trong đó, chia theo nguồn			
				Tổng cộng	Trong đó, chia theo nguồn	DPNS tỉnh	Tăng thu, TKC	NSTW		DPNS tỉnh	Tăng thu, TKC	NSTW	
I. Năm 2020			14.500	14.500	-	12.605	-	12.605	14.500	1.895	-	12.605	
1	2295	22/09/2020	BSKP thực hiện một số hoạt động chuyên môn và chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19	8.000	8.000	-	8.000	-	8.000	8.000	-	-	8.000
2	3854	29/12/2020	BSKP thực hiện một số hoạt động chuyên môn và chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19	6.500	6.500	-	4.605	-	4.605	6.500	1.895	-	4.605
II. Năm 2021			38.264	38.264	-	20.960	-	20.960	38.264	17.304	-	20.960	
1	2910	14/10/2021	BSKP thực hiện một số hoạt động chuyên môn và chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19	18.758	18.758	-	18.758	-	18.758	18.758	-	-	18.758
2	3844	28/12/2021	BSKP thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo NQ16/NQ-CP	19.506	19.506	-	2.202	-	2.202	19.506	17.304	-	2.202
III. Năm 2022			28.721	28.721	-	18.639	-	18.639	28.721	10.082	-	18.639	
1	3465	20/12/2022	BSKP chi trả chế độ phụ cấp phòng, chống dịch Covid-19	28.721	28.721	-	18.639	-	18.639	28.721	10.082	-	18.639
IV. Năm 2023			82.068	-	82.068	-	46.831	46.831	82.068	-	35.237	46.831	
1	2384	06/11/2023	BSKP hỗ trợ người dân gặp KK do đại dịch Covid-19 theo NQ68/NQ-CP	82.068	-	82.068	-	46.831	46.831	82.068	-	35.237	46.831
TỔNG CỘNG			163.553	81.485	82.068	52.204	46.831	99.035	163.553	29.281	35.237	99.035	